

## CHƯƠNG TRÌNH

**Tập trung các nguồn lực thực hiện tốt chức năng đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động; quan tâm đối thoại, thương lượng tập thể, mang lại lợi ích cho đoàn viên, người lao động về tiền lương, tiền thưởng, điều kiện và thời giờ làm việc, giai đoạn (2023-2028)**

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIII và Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn tỉnh Lai Châu; căn cứ Chương trình làm việc toàn khóa của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2023-2028; Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh xây dựng và triển khai Chương trình tập trung các nguồn lực thực hiện tốt chức năng đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động (NLĐ); quan tâm đối thoại, thương lượng tập thể, mang lại lợi ích cho đoàn viên, NLĐ về tiền lương, tiền thưởng, điều kiện và thời giờ làm việc, giai đoạn (2023-2028), nội dung cụ thể như sau:

### I. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ

#### 1. Mục tiêu chung

Tập trung tổ chức tốt các hoạt động chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho đoàn viên, người lao động; đại diện thương lượng, ký kết và thực hiện thỏa ước lao động tập thể (TULĐTT), nâng cao chất lượng các bản TULĐTT với nhiều điều khoản có lợi hơn cho người lao động so với quy định của pháp luật; chủ động tham gia với người sử dụng lao động xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc, thực hiện pháp luật lao động, thực hiện chế độ, chính sách cho đoàn viên, người lao động; xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ; góp phần phát triển sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII Công đoàn tỉnh Lai Châu, nhiệm kỳ 2023 - 2028.

#### 2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Phần đầu, có 100% doanh nghiệp Nhà nước, 75% trở lên doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước đã thành lập Công đoàn cơ sở ký kết Thỏa ước lao động tập thể (TULĐTT), trong đó 85% các bản TULĐTT đã ký kết có nhiều nội dung có lợi hơn cho đoàn viên, NLĐ, ít nhất 45% TULĐTT được phân loại chất lượng đạt loại B trở lên. Có 80% trở lên công nhân lao động đủ điều kiện được đóng bảo hiểm xã hội.

2.2. Phần đầu có trên 90% doanh nghiệp Nhà nước và 70% trở lên doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước tổ chức đối thoại tại nơi làm việc.

2.3. Phấn đấu 100% CĐCS tham gia thực hiện tốt công tác an toàn, vệ sinh lao động; tổ chức hiệu quả phong trào thi đua “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”.

2.4. Hằng năm, duy trì tổ chức Chương trình “Tết Sum vầy”; “Tháng Công nhân”, “Tháng hành động về An toàn, vệ sinh lao động”; thăm hỏi, tặng quà cho đoàn viên, NLĐ có hoàn cảnh khó khăn.

2.5. Đến năm 2028, ít nhất 60% số vụ việc của đoàn viên, tổ chức Công đoàn có nhu cầu tư vấn, tranh tụng sẽ có đại diện Công đoàn tham gia.

2.6. 100% cán bộ Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở được phân công làm công tác An toàn, vệ sinh lao động (ATVSLĐ) được bồi dưỡng nghiệp vụ công tác ATVSLĐ.

2.7. 100% các vụ tai nạn lao động nặng và chết người có đại diện Công đoàn tham gia điều tra.

2.8. Hằng năm, dành một nguồn thu tài chính cho nhiệm vụ đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, NLĐ và cán bộ Công đoàn .

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

#### **1. Tham gia thực hiện chính sách, pháp luật**

Các cấp Công đoàn tiếp tục đẩy mạnh công tác phối hợp tuyên truyền phổ biến cho người lao động về nội dung cơ bản của Bộ luật Lao động, Luật Công đoàn, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, Luật Bảo hiểm xã hội, Luật Bảo hiểm y tế, Luật Việc làm... để người lao động nhận thức đầy đủ về quyền lợi, trách nhiệm của mình khi tham gia quan hệ lao động.

Tham gia với Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh và các Sở, Ban ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố xây dựng, triển khai các cơ chế, chính sách trong phát triển kinh tế - xã hội có liên quan đến hoạt động Công đoàn và công nhân lao động. Chủ động tham gia với người sử dụng lao động xây dựng nội quy lao động, thang lương, bảng lương, quy chế trả lương, quy chế khen thưởng, tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho đoàn viên, người lao động và nâng cao chất lượng bữa ăn ca...

Phối hợp tham gia với các ngành chức năng thanh tra, kiểm tra tình hình thực hiện pháp luật lao động; nâng cao chất lượng công tác giám sát, phản biện xã hội của Công đoàn về thực hiện chế độ, chính sách cho đoàn viên, người lao động theo quy định của pháp luật và TULĐTT, nội quy, quy chế của doanh nghiệp.

Thường xuyên nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và những ý kiến, kiến nghị của đoàn viên, người lao động để giải quyết và tham gia giải quyết kịp thời những vướng mắc, đề xuất, kiến nghị của đoàn viên, người lao động; đồng thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung những quy định không phù hợp với thực tiễn.

Đẩy mạnh công tác an toàn, vệ sinh lao động, xây dựng văn hóa an toàn lao động tại nơi làm việc, đảm bảo điều kiện lao động, phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp cho người lao động. Nâng cao chất lượng hiệu quả phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”, phong trào quần chúng làm công tác an toàn vệ sinh lao động của tổ chức Công đoàn.

## **2. Tăng cường thương lượng, nâng cao chất lượng ký kết và thực hiện thỏa ước lao động tập thể**

Công đoàn cấp trên tăng cường công tác hướng dẫn, giúp đỡ, hỗ trợ CĐCS trong thương lượng, ký kết và thực hiện TULĐTT; thành lập Nhóm tư vấn, hỗ trợ để giúp đỡ CĐCS trong triển khai thực hiện. rà soát các bản thỏa ước hiện nay, nếu đã hết hiệu lực thi hành hoặc nội dung không đảm bảo thì hướng dẫn, hỗ trợ CĐCS phối hợp với người sử dụng lao động thương lượng và ký kết lại.

Ban Chấp hành CĐCS chủ động đưa ra yêu cầu thương lượng tập thể, thỏa thuận với người sử dụng lao động, nội dung thương lượng tập trung về tiền lương, tiền thưởng, đảm bảo việc làm, cải thiện điều kiện làm việc, công tác an toàn vệ sinh lao động và những vấn đề cơ bản về phúc lợi cho người lao động. Nội dung thương lượng tập thể, cần phải đảm bảo có lợi hơn cho người lao động so với quy định của pháp luật, tuy nhiên không được trái với pháp luật.

Phối hợp với người sử dụng lao động tổ chức phiên họp thương lượng, trong quá trình thương lượng tập thể phải được lập biên bản, trong đó phải có những nội dung đã được hai bên thống nhất, thời gian dự kiến ký kết về các nội dung đã đạt được thỏa thuận; những nội dung còn có ý kiến khác nhau. Phần đầu kết quả thương lượng phải có ít nhất từ 05 điều khoản có lợi hơn cho người lao động so với quy định.

Đối với các doanh nghiệp chưa có CĐCS nhưng có đủ điều kiện thương lượng, ký kết TULĐTT; thì Công đoàn cấp trên trực tiếp đại diện thương lượng, ký kết TULĐTT khi có yêu cầu của người lao động.

Triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu và hình thành Thư viện thỏa ước lao động tập thể của Liên đoàn Lao động tỉnh, nhằm giới thiệu cho các cấp Công đoàn những bản TULĐTT có chất lượng tốt đã được ký kết và đang thực hiện, qua đó giúp cho các cấp Công đoàn thuận lợi trong việc chia sẻ, tìm kiếm thông tin về TULĐTT trong quá trình thương lượng tập thể tại cơ sở.

Thông báo và lấy ý kiến của tập thể lao động về kết quả thương lượng, tổ chức ký kết TULĐTT. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các điều khoản trong TULĐTT đã ký kết, kịp thời phát hiện những điều khoản không còn phù hợp

với thực tế và quy định pháp luật, đề thương lượng sửa đổi, bổ sung theo quy định.

### **3. Nâng cao vai trò trách nhiệm của Công đoàn trong xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở**

Hàng năm, Liên đoàn Lao động tỉnh và Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở chủ động tham mưu với Ban Chi đạo thực hiện quy chế dân chủ cùng cấp; phối hợp với chính quyền, chuyên môn chỉ đạo việc thực hiện quy chế dân chủ theo quy định của pháp luật và Nghị quyết số 09b/NQ-BCH, ngày 23/8/2016 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về Công đoàn tham gia xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở trong tình hình mới.

CĐCS chủ động tham gia đề xuất với người sử dụng lao động thành lập Ban Chi đạo xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại doanh nghiệp, trong đó Công đoàn là thành viên. Ban Chi đạo có trách nhiệm trong quá trình xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và các nội quy, quy chế khác có liên quan đến quyền, lợi ích, nghĩa vụ, trách nhiệm của người lao động và người sử dụng lao động. Phân công cán bộ Công đoàn theo dõi, giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại doanh nghiệp.

Công đoàn chuẩn bị tốt nội dung khi tham gia xây dựng quy chế dân chủ ở doanh nghiệp. Nội dung quy chế phải thể hiện đầy đủ trách nhiệm của người sử dụng lao động trong việc thực hiện quy chế dân chủ; quyền của người lao động được biết, được bàn, được quyết định và được giám sát kiểm tra những chủ trương, chính sách, chế độ có liên quan. Căn cứ vào đặc thù hoạt động của doanh nghiệp, Công đoàn cơ sở có thể đề xuất các hình thức dân chủ khác, nhằm phát huy đầy đủ quyền dân chủ tại cơ sở như: Tổ chức hòm thư góp ý, góp ý qua hộp thư điện tử...

Chủ động đề xuất với người sử dụng lao động tổ chức Hội nghị Người lao động theo quy định tại Điều 69 - Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; Hướng dẫn số 41/HD-TLĐ, ngày 11/11/2021 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về Công đoàn tham gia đối thoại và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc. Nghiên cứu, nắm vững các quy định hiện hành, chuẩn bị nội dung thuộc trách nhiệm Công đoàn như: Báo cáo kiến nghị của người lao động, chăm lo bảo vệ quyền, lợi ích người lao động, tình hình thực hiện thỏa ước lao động tập thể, nội quy, quy chế của doanh nghiệp; khuyến khích người lao động phát huy tinh thần dân chủ, tích cực tham gia đề xuất sáng kiến, kiến nghị nhằm đảm bảo quyền lợi và thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Công đoàn chủ động tham gia với người sử dụng lao động xây dựng và ban hành Quy chế đối thoại tại doanh nghiệp; tổ chức cho người lao động đề xuất nội dung đối thoại; lựa chọn nội dung ưu tiên, lựa chọn thành viên tham gia đối thoại nhằm đáp ứng tâm tư, nguyện vọng, quyền và lợi ích của đoàn viên, người lao động.

Đối với những vướng mắc, bức xúc của người lao động, Công đoàn cần sớm đề nghị người sử dụng lao động tổ chức đối thoại để ổn định sản xuất, tránh những tranh chấp lao động. Kết quả đối thoại cần được thông báo công khai cho người lao động được biết; Công đoàn tổ chức giám sát việc thực hiện kết quả đối thoại.

#### **4. Nâng cao hiệu quả công tác an toàn, vệ sinh lao động, đẩy mạnh thực hiện phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”**

Chủ động nghiên cứu, đề xuất ý kiến tham gia với các cơ quan chức năng trong xây dựng các văn bản pháp luật, tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật an toàn vệ sinh lao động, chế độ chính sách về an toàn vệ sinh lao động, phối hợp kiểm tra, thanh tra, giám sát công tác an toàn vệ sinh lao động nhằm phát hiện, xử lý kịp thời các vi phạm về an toàn vệ sinh lao động, phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp cho người lao động.

Phối hợp với cơ quan chức năng và người sử dụng lao động tổ chức phát động phong trào thi đua về an toàn vệ sinh lao động, đẩy mạnh phong trào quần chúng làm công tác an toàn vệ sinh lao động, tiếp tục đẩy mạnh phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”, đẩy mạnh hiệu quả hoạt động của mạng lưới an toàn vệ sinh viên, thường xuyên tổ chức tập huấn kiến thức về an toàn vệ sinh lao động và kỹ năng, phương pháp hoạt động cho mạng lưới an toàn vệ sinh viên tại doanh nghiệp.

CĐCS phối hợp với người sử dụng lao động, xây dựng kế hoạch vệ sinh lao động, nội quy, quy trình, biện pháp bảo đảm an toàn vệ sinh lao động, thành lập mạng lưới an toàn vệ sinh viên, chủ động đưa các nội dung về điều kiện làm việc, an toàn vệ sinh lao động, khám sức khỏe định kỳ, bệnh nghề nghiệp... vào thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể, kịp thời giải quyết chế độ cho người lao động khi gặp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp cho người lao động.

#### **5. Thực hiện tốt “Chương trình phúc lợi cho đoàn viên”, Chương trình “Mái ấm Công đoàn” và các hoạt động xã hội từ thiện của tổ chức Công đoàn**

Các cấp Công đoàn chủ động phối hợp với các đối tác đã ký kết thỏa thuận hợp tác, bàn và triển khai thực hiện bán các sản phẩm, dịch vụ thiết yếu phù hợp với nhu cầu sử dụng thực tế tại địa phương, tiếp tục thương lượng, ký kết thỏa thuận hợp tác mới với các đơn vị doanh nghiệp ở địa phương mình, đảm bảo các bên tham gia thỏa thuận, ký kết phải nghiêm túc thực hiện đúng nghĩa vụ và tôn trọng thực hiện lợi ích của các bên, nhằm mang lại lợi ích thiết thực cho đoàn viên, người lao động.

Tổ chức tốt công tác tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông về các sản phẩm, dịch vụ ưu đãi đối với đoàn viên và người lao động, đảm bảo các sản phẩm, dịch vụ ưu đãi đối với đoàn viên, người lao động phải đảm bảo uy tín, chất lượng, giá cả phù hợp với điều kiện thu nhập của người lao động.

Ưu tiên thực hiện các hoạt động xã hội của Công đoàn đến với đoàn viên, người lao động, tổ chức thăm hỏi, tặng quà động viên các đơn vị doanh nghiệp gặp khó khăn trong sản xuất kinh doanh và đoàn viên, người lao động có hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống, phối hợp tốt với chuyên môn tổ chức thực hiện tốt công tác xã hội từ thiện bằng các việc làm cụ thể, phối hợp tổ chức tốt Chương trình “Tết Sum vầy”; “Tháng Công nhân”, “Tháng hành động về An toàn, vệ sinh lao động” hằng năm.

Tiếp tục đôn đốc, vận động ủng hộ xây dựng Quỹ “Xã hội Công đoàn” tỉnh, để giúp đỡ, hỗ trợ làm nhà cho các hộ gia đình đoàn viên, người lao động đang gặp khó khăn về nhà ở. Tổ chức quản lý và sử dụng nguồn vốn cho vay hỗ trợ giải quyết việc làm cho đoàn viên, người lao động.

#### **6. Chăm lo đời sống tinh thần, quyền lợi chính trị cho đoàn viên, người lao động**

Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỷ luật lao động, tác phong lao động công nghiệp cho đoàn viên, người lao động; phối hợp với người sử dụng lao động đẩy mạnh học tập nâng cao trình độ học vấn, kỹ năng nghề nghiệp và hiểu biết, chấp hành pháp luật cho công nhân lao động; xây dựng lối sống lành mạnh trong công nhân, nhất là công nhân trẻ.

Phối hợp tổ chức các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao phù hợp với điều kiện sống và làm việc của đoàn viên, người lao động; tổ chức các giải giao hữu, thi đấu thể thao cho đoàn viên, người lao động góp phần xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, xây dựng “Cơ quan, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”.

Bồi dưỡng, giới thiệu đoàn viên Công đoàn ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp, tăng tỷ lệ đảng viên là công nhân lao động. Đối với doanh nghiệp chưa có tổ chức cơ sở Đảng, thì Công đoàn phối hợp với người sử dụng lao động giới thiệu đoàn viên ưu tú cho cấp ủy nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính để xem xét bồi dưỡng, kết nạp đảng viên.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh có trách nhiệm xây dựng kế hoạch và chỉ đạo, triển khai Chương trình “Tập trung các nguồn lực thực hiện tốt chức năng đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, NLD; quan tâm đối thoại, thương lượng tập thể, mang lại lợi ích cho đoàn viên, NLD về tiền lương, tiền thưởng, điều kiện và thời giờ làm việc, giai đoạn (2023-2028)” trong các cấp Công đoàn tỉnh.

2. Giao cho Ban Chính sách pháp luật và quan hệ lao động chủ trì phối hợp với các Ban và Văn phòng Liên đoàn Lao động tỉnh, có trách nhiệm giúp Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh hướng dẫn, triển khai và tổng hợp đánh giá kết

quả thực hiện.

3. Liên đoàn Lao động các huyện, thành phố, Công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức; căn cứ nội dung của Chương trình này và Nghị quyết Đại hội Công đoàn cấp mình để xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình này. Định kỳ 06 tháng (*trước ngày 20/6*) và 01 năm (*trước ngày 20/12*) báo cáo kết quả thực hiện Chương trình về Liên đoàn Lao động tỉnh qua Ban Chính sách pháp luật và quan hệ lao động để tổng hợp.

Chương trình này được phổ biến đến các cấp Công đoàn, đoàn viên, người lao động. Yêu cầu các cấp Công đoàn nghiêm túc triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Tổng LĐLĐ Việt Nam;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Thường trực UBND tỉnh;
- Văn phòng, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ban QHLD Tổng LĐ;
- Sở LĐTB&XH tỉnh;
- Các đ/c Ủy viên BCH, UBKT-LĐLĐ tỉnh;
- Các Ban, Văn phòng LĐLĐ tỉnh;
- LĐLĐ các huyện, thành phố;
- Công đoàn ngành, CĐVC tỉnh;
- Lưu: VT, Ban CSPL&QHLD.

**TM. BAN CHẤP HÀNH  
CHỦ TỊCH**



**Hoàng Thọ Trung**

